

A

**HƯỚNG DẪN**  
**ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN KẾT HỢP, XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ THI**  
**TỐT NGHIỆP THPT VÀO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số ~~1128~~ /TB-ĐHKTQD ngày 28/5/2025)*

---

**PHẦN I. CHUẨN BỊ HỒ SƠ**

Trước khi đăng ký/nộp hồ sơ trực tuyến/online thí sinh cần chuẩn bị các tài liệu bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ để scan các tài liệu này và lưu các file đúng định dạng theo mô tả dưới đây.

**1. Email**

- Thí sinh cần có địa chỉ email cá nhân để đăng ký trong hồ sơ tuyển sinh liên thông đại học, liên lạc và nhận các thông tin từ ĐH KTQD trong quá trình xét tuyển. Thí sinh nên chuẩn bị 2 gmail: 1 gmail sử dụng chính thức và 1 gmail dự phòng.
- Hệ thống của ĐH KTQD sẽ gửi các thông tin cần thiết liên quan đến quá trình đăng ký xét tuyển và xử lý hồ sơ của thí sinh qua email này.

**2. Ảnh thẻ**

- Ảnh thẻ cỡ 4\*6, mới chụp trong vòng 03 tháng.
- Thí sinh chụp ảnh và lưu tại máy tính cá nhân. Đặt tên file ảnh ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách.
- Định dạng file là “.png” hoặc “.jpg”, “.jpeg”.

**3. Căn cước công dân**

- Thí sinh chụp ảnh thẻ căn cước công dân thành 2 file ảnh ứng với 2 mặt trước và sau của thẻ. Chụp ảnh thẻ đầy đủ, rõ ràng. Đặt tên file ảnh ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách.
- Định dạng file là “.png” hoặc “.jpg”, “.jpeg”.

**4. Học bạ 3 năm THPT (đối với thí sinh thuộc KV 1, KV2, KV2NT)**

- Thí sinh scan bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ Học bạ THPT (trang thông tin cá nhân, trang từng học kỳ của 3 năm THPT, thông tin khác nếu có) thành 01 file pdf, lưu tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách.
- Định dạng file: pdf.
- Đối với thí sinh học và tốt nghiệp THPT tại nước ngoài, cần có học bạ công chứng dịch và công nhận văn bằng của Sở GD&ĐT.

**5. Minh chứng đối tượng ưu tiên (nếu có)**

- Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên (đối với các đối tượng 01,02,03,04,05,06,07): scan các giấy tờ bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ theo quy định thành 01 file pdf, lưu tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách.
- Định dạng file: pdf.
- Danh mục ưu tiên xem Phụ lục 1 của hướng dẫn này.



## 6. Minh chứng đối tượng xét tuyển kết hợp

Thí sinh cần minh chứng đối tượng của mình, cụ thể là:

### (1) Thí sinh có Chứng chỉ quốc tế SAT hoặc ACT

Thí sinh chụp kết quả thi SAT hoặc ACT (Your Scores) tại tài khoản thi SAT/ACT của thí sinh, lưu tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách. Định dạng file: pdf.

Đồng thời, thí sinh khi thi SAT, ACT cần đăng ký mã của ĐH KTQD với tổ chức thi SAT là 7793-National Economics University và ACT là 1767-National Economics University. Nếu thí sinh đã thi nhưng chưa đăng ký mã của ĐH KTQD thì cần đăng ký lại với tổ chức thi SAT hoặc ACT.

Địa chỉ nhận kết quả thi từ các Tổ chức thi SAT, ACT (Send Scores): Ms Lê Ngân Giang (Phòng Quản lý Đào tạo – Phòng 211 nhà A1 – Đại học Kinh tế Quốc dân – số 207 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội – ĐT 0888.128.558).

### (2) Thí sinh có kết quả HSA, APT, TSA

Thí sinh scan bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực năm 2023, năm 2024 hoặc năm 2025 của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia Thành phố HCM hoặc Giấy chứng nhận điểm thi đánh giá tư duy năm 2023, năm 2024 hoặc năm 2025 của Đại học Bách khoa Hà Nội, lưu tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách. Định dạng file: pdf.

### (3) Thí sinh có kết quả HSA, APT, TSA kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS, TOEFL iBT, TOEIC

Thí sinh scan bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS/ TOEFL iBT/TOEIC và bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực năm 2023, năm 2024 hoặc năm 2025 của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia Thành phố HCM, hoặc Giấy chứng nhận điểm thi đánh giá tư duy năm 2023, năm 2024 hoặc năm 2025 của Đại học Bách khoa Hà Nội, lưu thành 01 file tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không chứa dấu tiếng Việt, không có dấu cách. Định dạng file: pdf.

### (4) Thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 kết hợp với chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS, TOEFL iBT, TOEIC

Thí sinh scan bản chính hoặc bản sao công chứng dấu đỏ chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS/ TOEFL iBT, TOEIC, lưu tại máy tính cá nhân; đặt tên file ngắn gọn, không có dấu tiếng Việt, không có dấu cách. Định dạng file là “.pdf”.

### (5) Đối với thí sinh chỉ có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025: không cần minh chứng đối tượng

### (6) Minh chứng lệ phí xét tuyển

Mỗi thí sinh sẽ nộp lệ phí tuyển sinh là: **200.000** đồng/hồ sơ (*Hai trăm nghìn đồng/01 hồ sơ*) bằng hình thức chuyển khoản, thí sinh thực hiện theo hướng dẫn khi đăng ký hồ sơ trực tuyến.



## PHẦN II. ĐĂNG KÝ/NỘP HỒ SƠ TRỰC TUYẾN (online)

Thí sinh cần đăng ký tối đa các nhóm xét tuyển nếu đủ điều kiện đã được mô tả trong thông tin tuyển sinh. Thông tin khai báo phải chính xác, khớp với thông tin đã khai báo trên hệ thống phần mềm đăng ký THPT của Bộ GD&ĐT và thí sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với những thông tin này. Thí sinh phải nhập thông tin hồ sơ chính xác và đầy đủ, vì sau khi tạo xong hồ sơ, thí sinh không được tự điều chỉnh các mục thông tin trong đó.

Thời gian đăng ký hồ sơ: **từ 8h00 ngày 11/6/2025 đến 17h00 ngày 11/7/2025.**

Video hướng dẫn đăng ký theo mã QRCode:



Thí sinh thực hiện các bước đăng ký hồ sơ theo các bước sau:

### 1. Đăng ký và xác thực tài khoản

- Thí sinh mở google chrome; ấn tổ hợp phím Ctrl + Shift + N để mở tab ẩn danh; nhập địa chỉ: **<https://xtkh.neu.edu.vn>**



- Ấn nút “Đăng ký tài khoản” để đăng ký tài khoản mới (bên cạnh nút Đăng nhập)





Thí sinh nhập chính xác email (dùng gmail), mật khẩu trên màn hình đăng ký tài khoản. Nên chụp lại màn hình trước khi ấn nút “Đăng ký” để ghi nhận lại email đã nhập. Địa chỉ email được sử dụng làm tên tài khoản đăng nhập.

**ĐĂNG KÝ**

Cổng thông tin tuyển sinh

\*Email của bạn sẽ được dùng là tên đăng nhập

Email

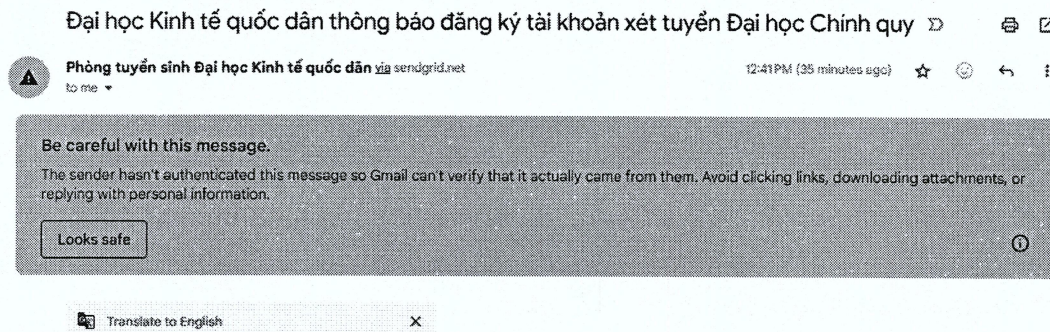
Mật khẩu

Nhập lại mật khẩu

Đăng ký

Ấn nút “Đăng ký”, hệ thống gửi một email chứa link xác thực tài khoản tới địa chỉ email của thí sinh.

Thí sinh kiểm tra trong mục Inbox, nếu không thấy email xác thực thì sau vài phút tìm ở mục Spam, địa chỉ email xác thực là [xtkh-neu@neu.edu.vn](mailto:xtkh-neu@neu.edu.vn); nếu thấy email xác thực ở Spam, mở email, ấn nút Looks Safe (ở khung bôi vàng) để email này chuyển vào mục Inbox. Nếu không thấy email xác thực thì đăng ký bằng một gmail khác. Nếu vẫn không thấy email xác thực, thí sinh liên hệ địa chỉ bộ phận phần mềm [xtkh-cntt@neu.edu.vn](mailto:xtkh-cntt@neu.edu.vn).



Tiếp theo mở email xác thực trong Inbox, ấn vào dòng “Xác thực tài khoản” để mở link xác thực.

Thí sinh đã đăng ký tài khoản mới thành công tại Cổng thông tin tuyển sinh của Đại Học Kinh Tế Quốc Dân.

- Xác thực tài khoản!**

Thí sinh nhập chính xác thông tin cá nhân ở màn hình của link xác thực, đặc biệt số CCCD, họ tên, ngày sinh, các số điện thoại liên hệ, ...; sau đó ấn “Luu”;

Hệ thống sẽ tự đăng xuất sau 5 giây để vào màn hình đăng nhập. Thí sinh nhập tên tài khoản (địa chỉ email) và mật khẩu đã đăng ký để vào hệ thống.



**ĐĂNG KÝ THÔNG TIN THÍ SINH**

**1. Thông tin cá nhân**

Tên đầy đủ \*

Ngày sinh

Số CCCD \*

Ngày cấp CCCD

Nơi cấp CCCD

Giới tính

Nơi sinh

Dân tộc

**2. Thông tin liên hệ**

Số điện thoại \*

SDT người thân \*

Email \*

**3. Địa chỉ hộ khẩu thường trú**

Tỉnh/thành thường trú

Quận/huyện thường trú

Phường/xã thường trú

Địa chỉ chi tiết: Số nhà, tên đường, số/xóm, khu phố/thôn

**4. Địa chỉ liên lạc tạm trú**

Tỉnh/thành d/c liên lạc

Quận/huyện d/c liên lạc

Phường/xã d/c liên lạc

Địa chỉ chi tiết: Số nhà, tên đường, số/xóm, Khu phố/thôn \*

Lưu

Màn hình đăng nhập: nhập địa chỉ mail và mật khẩu.

## ĐĂNG NHẬP

Cổng thông tin tuyển sinh

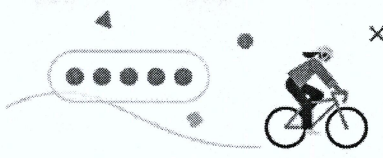
Tên đăng nhập/Địa chỉ email

Mật khẩu

Đăng nhập

Sau khi đăng nhập vào hệ thống, nếu trình duyệt Chrome hiện ra cửa sổ như ảnh dưới, ấn nút “Never” để không lưu tự động tài khoản ở Chrome.





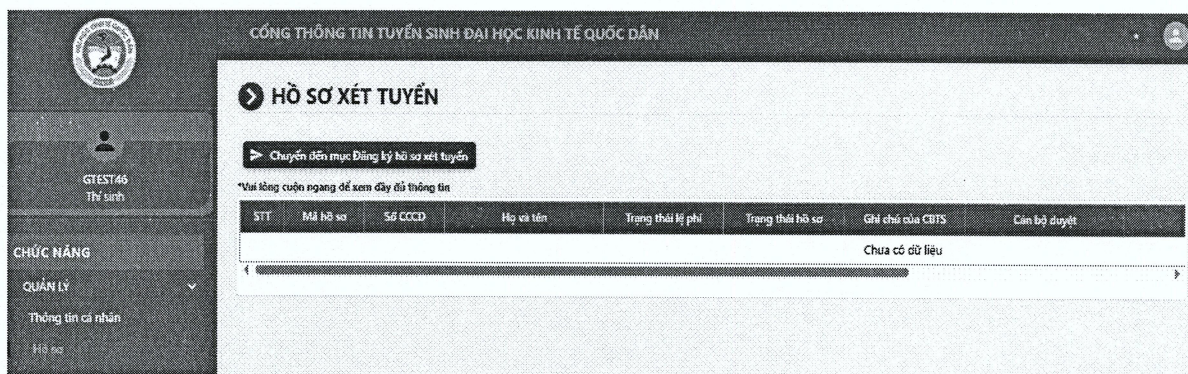
☒ Save password?

Username

Password

## 2. Đăng ký hồ sơ

Sau khi đăng nhập, hệ thống hiển thị màn hình Hồ sơ xét tuyển. Bảng danh sách hồ sơ ghi “Chưa có dữ liệu” vì thí sinh chưa đăng ký hồ sơ.



Thí sinh ấn nút “Chuyển đến mục Đăng ký hồ sơ xét tuyển” để đến màn hình đăng ký hồ sơ.

**ĐỢT TUYỂN SINH**

**ĐĂNG KÝ HỒ SƠ XÉT TUYỂN KẾT HỢP XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP THPT VÀO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2025**

Từ ngày 01/06/2025 08:00:00  
Đến ngày 30/06/2025 17:00:00

[Đăng ký](#)

[ĐỌC KÍ HƯỚNG DẪN Ở ĐÂY TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ](#)

**ĐĂNG KÝ HỒ SƠ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀ DỰ BỊ ĐẠI HỌC NĂM 2025**

Từ ngày 01/06/2025 08:00:00  
Đến ngày 30/06/2025 17:00:00

[Đăng ký](#)

[ĐỌC KÍ HƯỚNG DẪN Ở ĐÂY TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ](#)

**ĐĂNG KÝ HỒ SƠ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (VĂN BẢNG 2 CQ) NĂM 2025**

Từ ngày 01/06/2025 08:00:00  
Đến ngày 30/06/2025 17:00:00

[Đăng ký](#)

[ĐỌC KÍ HƯỚNG DẪN Ở ĐÂY TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ](#)

Thí sinh chọn Đợt tuyển sinh “Xét tuyển kết hợp, xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT vào đại học Chính quy năm 2025”, ấn nút “Đăng ký”, hiện ra màn hình đăng ký hồ sơ. Thí sinh đăng ký hồ sơ theo các bước như sau:

2.1. Khung Thông tin cá nhân: đã được thí sinh đăng ký ở link xác thực.



## 2.2. Khung Thông tin trường Trung học phổ thông

Thí sinh chọn và nhập đúng các ô thông tin.

II. THÔNG TIN TRƯỜNG THPT

|                               |                               |                                         |
|-------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------|
| Năm tốt nghiệp (*)            | Học lực lớp 12 (*)            | Hành kiểm lớp 12 (*)                    |
| Chọn Tỉnh/TP/Cục (THPT Lớp 1) | Chọn Quận/Huyện/Thị/Sở (THPT) | Chọn Trường THPT/Khác (THPT Lớp 10) (*) |
| Chọn Tỉnh/TP/Cục (THPT Lớp 1) | Chọn Quận/Huyện/Thị/Sở (THPT) | Chọn Trường THPT/Khác (THPT Lớp 11) (*) |
| Chọn Tỉnh/TP/Cục (THPT Lớp 1) | Chọn Quận/Huyện/Thị/Sở (THPT) | Chọn Trường THPT/Khác (THPT Lớp 12) (*) |
| Khu vực ưu tiên (*)           | Đối tượng ưu tiên (*)         |                                         |

## 2.3. Khung đối tượng xét tuyển

Thí sinh nên chọn tối đa các nhóm đối tượng xét tuyển trong bảng nếu đạt các yêu cầu điều kiện chứng chỉ đã được mô tả trong Thông tin tuyển sinh. Chú ý đối với đối tượng xét tuyển theo kết quả điểm thi THPT 2025 cũng được đăng ký ở đây.

### III. ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

#### DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

| Đối tượng xét tuyển                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------|
| NHÓM 5 - THÍ SINH CHỈ CÓ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025                             |
| NHÓM 4 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC KẾT HỢP ĐIỂM THI 2 MÔN THPT |
| NHÓM 3 - THÍ SINH CÓ ĐGNL/ĐGTD + CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC                 |
| NHÓM 2 - THÍ SINH CÓ ĐIỂM THI ĐGNL/ĐGTD ĐHQG HN/ĐHQG TPHCM/ĐH BK HN                    |
| NHÓM 1 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ SAT HOẶC ACT                                            |

Đề đăng ký đối tượng xét tuyển, thí sinh ấn nút “Thêm đối tượng”, chọn đối tượng xét tuyển trong danh sách và nhập các điểm chứng chỉ vào các ô mục nhập theo yêu cầu. Ví dụ chọn hết tất cả các nhóm đối tượng:



Đối tượng xét tuyển (\*)  
NHÓM 5 - THÍ SINH CHỈ CÓ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025

☒ Đăng ký xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT

Đối tượng xét tuyển (\*)  
NHÓM 4 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC KẾT HỢP ĐIỂM THI 2 MÔN THPT

Loại chứng chỉ  
IELTS

Điểm thi \*  
8

Đối tượng xét tuyển (\*)  
NHÓM 3 - THÍ SINH CÓ ĐGNL/ĐGTD + CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC

Trường thi đánh giá năng lực  
Trường Đại học Quốc gia Hà Nội

Điểm thi \*  
100

Loại chứng chỉ  
IELTS

Điểm thi \*  
8

Đối tượng xét tuyển (\*)  
NHÓM 2 - THÍ SINH CÓ ĐIỂM THI ĐGNL/ĐGTD ĐHQG HN/ĐHQG TPHCM/ĐHKB HN

Trường thi đánh giá năng lực  
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Điểm thi \*  
80.88

Đối tượng xét tuyển (\*)  
NHÓM 1 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ SAT HOẶC ACT

Loại chứng chỉ quốc tế  
Chứng chỉ SAT

Điểm chứng chỉ \*  
1400

Lưu ý: Thí sinh nên đăng ký thêm Nhóm 4.Chứng chỉ IELTS/TOEFL/TOEIC và nhóm 2.ĐGNL/ĐGTD.

[+ Thêm đối tượng](#)

Khi thí sinh chọn đối tượng nào, hiện ra “ĐÃ ĐĂNG KÝ” tương ứng với đối tượng đó ở bảng danh sách đối tượng xét tuyển; ví dụ chọn tất cả 5 nhóm:

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

| Đối tượng xét tuyển                                                                    | Đối tượng thí sinh đã chọn |
|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| NHÓM 5 - THÍ SINH CHỈ CÓ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025                             | ĐÃ ĐĂNG KÝ                 |
| NHÓM 4 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC KẾT HỢP ĐIỂM THI 2 MÔN THPT | ĐÃ ĐĂNG KÝ                 |
| NHÓM 3 - THÍ SINH CÓ ĐGNL/ĐGTD + CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH IELTS/TOEFL/TOEIC                 | ĐÃ ĐĂNG KÝ                 |
| NHÓM 2 - THÍ SINH CÓ ĐIỂM THI ĐGNL/ĐGTD ĐHQG HN/ĐHQG TPHCM/ĐHKB HN                     | ĐÃ ĐĂNG KÝ                 |
| NHÓM 1 - THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ SAT HOẶC ACT                                            | ĐÃ ĐĂNG KÝ                 |

## 2.4. Khung nguyện vọng

Để đăng ký nguyện vọng, thí sinh ấn nút “Thêm nguyện vọng”, và chọn nguyện vọng trong danh sách. Các nguyện vọng được sắp xếp theo thứ tự tên nguyện vọng.

[+ Thêm nguyện vọng](#)

| Thứ tự | Nguyện vọng | Thao tác |
|--------|-------------|----------|
| 1      |             |          |



*Handwritten mark*

+ Thêm nguyện vọng

| Thứ tự              | Nguyện vọng                                                            |                                                                                                                           |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1                   | <div style="border: 1px solid #ccc; height: 20px; width: 100%;"></div> |                                                                                                                           |
|                     | 7480202 - An toàn thông tin                                            |                                                                                                                           |
| V. NỘP CÁC FILE     | 7340204 - Bảo hiểm                                                     |                                                                                                                           |
|                     | 7340116 - Bất động sản                                                 |                                                                                                                           |
| - Ảnh chụp Thẻ căn  | CLC1 - Chương trình Chất lượng cao 01                                  | <div style="background-color: #333; color: white; text-align: center; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;">↑</div> |
| - Ảnh chụp Thẻ căn  | CLC2 - Chương trình Chất lượng cao 02                                  | <div style="background-color: #333; color: white; text-align: center; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;">↑</div> |
| - Ảnh thẻ kích cỡ 4 | CLC3 - Chương trình Chất lượng cao 03                                  | <div style="background-color: #333; color: white; text-align: center; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;">↑</div> |

Thí sinh có thể chọn hết tất cả 73 nguyện vọng trong danh sách. Trước khi đăng ký, thí sinh nên liệt kê trước các nguyện vọng ra giấy hoặc ra file excel theo thứ tự mong muốn để dễ thực hiện đăng ký trên phần mềm.

+ Thêm nguyện vọng

| Thứ tự | Nguyện vọng                      | Thao tác                                                                               |
|--------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 1      | 7480202 - An toàn thông tin      | <div style="background-color: #ccc; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;"></div> |
| 2      | 7340204 - Bảo hiểm               | <div style="background-color: #ccc; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;"></div> |
| 3      | 7340116 - Bất động sản           | <div style="background-color: #ccc; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;"></div> |
| 4      | EP03 - Phân tích dữ liệu kinh tế | <div style="background-color: #ccc; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;"></div> |
| 5      | 7340403 - Quản lý công           | <div style="background-color: #ccc; width: 20px; height: 20px; margin: 0 auto;"></div> |

Để xóa nguyện vọng, thí sinh ấn nút màu đỏ ở cột Thao tác. Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng trong thời gian đăng ký hồ sơ (từ 01/06/2025 đến 30/06/2025).

## 2.5. Khung nộp các file minh chứng:

Thí sinh chuẩn bị sẵn các file minh chứng theo hướng dẫn ở phần I và upload vào các ô bằng cách ấn vào nút “Tải file”. Chú ý chuẩn bị file theo đúng định dạng; đặt tên file ngắn gọn, không có dấu cách, không chứa dấu tiếng Việt. Nếu thí sinh thuộc diện “Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học” và đã có văn bằng Cao đẳng thì upload file pdf scan bằng tốt nghiệp Cao đẳng vào ô “Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học Chính quy”.



## V. NỘP CÁC FILE MINH CHỨNG

- Ảnh chụp Thẻ căn cước công dân mặt trước ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Ảnh chụp Thẻ căn cước công dân mặt sau ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Ảnh thẻ kích cỡ 4x6 (mới chụp trong 3 tháng gần đây) ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Minh chứng đối tượng ưu tiên ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Học bạ 3 năm THPT (chỉ dành cho khu vực ưu tiên 1, 2, 2NT) ( .PDF, dung lượng < 20 MB) : (\*)
- Chứng chỉ quốc tế SAT hoặc ACT ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Chứng chỉ tiếng Anh và chứng chỉ DGNL-DGTD (gộp chung một file) của nhóm đối tượng xét tuyển 2.2.CCTA-DGNL-DGTD ( .PDF, dung lượng < 20 MB) : (\*)
- Chứng chỉ ĐGNL ĐHQGHN/ĐHQGTPHCM hoặc ĐGTD ĐHBKHN nhóm 2.1 ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Chứng chỉ tiếng Anh của nhóm đối tượng xét tuyển 3.IELTS/TOEFL IBT/TOEIC ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Bảng tốt nghiệp Cao đẳng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học Chính quy ( .PDF, dung lượng < 10 MB) :
- Học bạ THPT chỉ dành cho thí sinh đã tốt nghiệp THPT ở nước ngoài ( .PDF, dung lượng < 20 MB) :

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Tải file

Sau khi upload các file thành công, hệ thống hiện ra nút “Xem file”:

## V. NỘP CÁC FILE MINH CHỨNG

- Ảnh chụp Thẻ căn cước công dân mặt trước ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Ảnh chụp Thẻ căn cước công dân mặt sau ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Ảnh thẻ kích cỡ 4x6 (mới chụp trong 3 tháng gần đây) ( JPG,JPEG,PNG, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Minh chứng đối tượng ưu tiên ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Học bạ 3 năm THPT (chỉ dành cho khu vực ưu tiên 1, 2, 2NT) ( .PDF, dung lượng < 20 MB) : (\*)
- Chứng chỉ quốc tế SAT hoặc ACT ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Chứng chỉ tiếng Anh và chứng chỉ DGNL-DGTD (gộp chung một file) của nhóm đối tượng xét tuyển 2.2.CCTA-DGNL-DGTD ( .PDF, dung lượng < 20 MB) : (\*)
- Chứng chỉ ĐGNL ĐHQGHN/ĐHQGTPHCM hoặc ĐGTD ĐHBKHN nhóm 2.1 ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Chứng chỉ tiếng Anh của nhóm đối tượng xét tuyển 3.IELTS/TOEFL IBT/TOEIC ( .PDF, dung lượng < 10 MB) : (\*)
- Bảng tốt nghiệp Cao đẳng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học Chính quy ( .PDF, dung lượng < 10 MB) :
- Học bạ THPT chỉ dành cho thí sinh đã tốt nghiệp THPT ở nước ngoài ( .PDF, dung lượng < 20 MB) :

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file Xem file

Tải file

Tải file

## 2.6. Lưu hồ sơ và tải phiếu biên nhận hồ sơ

Sau khi đã điền xong hồ sơ, thí sinh đọc và tích vào điều khoản cam kết rồi ấn nút “Nộp hồ sơ”.

### ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

1. Thí sinh cam kết thông tin dự tuyển đã khai là chính xác và đúng sự thật. Nếu sai, thí sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm.
2. Thí sinh phải đảm bảo đăng ký tất cả các nguyện vọng ở trên trùng khớp với nguyện vọng trên hệ thống xét tuyển chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

☒ Tôi đã đọc, hiểu và chấp nhận các điều khoản trên.

Nộp hồ sơ

Nộp lệ phí

Hệ thống hiện thông báo nhắc: Sau khi nộp hồ sơ thì thí sinh không thể tự điều chỉnh thông tin hồ sơ, do đó thí sinh cần phải xem lại bằng cách ấn nút “Quay về”. Khi đã chắc chắn đúng hết thì ấn nút “Xác nhận”.



### XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ XÉT TUYỂN

Hồ sơ chỉ được nhập một lần và thí sinh không tự điều chỉnh được. Do đó nếu chưa chắc chắn, đề nghị thí sinh ấn nút "Quay về" để kiểm tra lại thông tin trước khi Lưu hồ sơ ?

Quay về

Xác nhận

Sau khi ấn nút xác nhận, thí sinh đã đăng ký được hồ sơ và tải phiếu xét tuyển. Hệ thống nhắc:

### THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THÀNH CÔNG

Đã tạo được hồ sơ, tiếp theo thí sinh thực hiện bước nộp lệ phí (xem file hướng dẫn đăng ký hồ sơ xét tuyển) để hoàn thành hồ sơ xét tuyển

Quay về

Thí sinh chuyển sang bước tiếp theo là nộp lệ phí xét tuyển để hoàn thành hồ sơ.

## 2.7. Nộp lệ phí

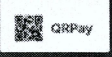
Thí sinh ấn nút "Nộp lệ phí" ở dưới cùng hồ sơ (bên cạnh nút Tải phiếu biên nhận).

Cập nhật hồ sơ

Nộp lệ phí

In phiếu xét tuyển

Hiện ra màn hình thanh toán:

| THÔNG TIN SINH VIÊN      |                          | CHỌN HÌNH THỨC THANH TOÁN                                                                                                                                                     |         |            |
|--------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|------------|
| MSSV                     | A2501652                 |                                                                                           |         |            |
| Họ và tên sinh viên      | A2501652 - P.H.GIANG     | <p>Trường hợp người học muốn nộp 1 phần tiền học phí, có thể bấm nút Nộp tiền dưới đây. Lưu ý: chỉ áp dụng đối với SV, HV đang học tại trường.</p> <p>NỘP TIỀN THANH TOÁN</p> |         |            |
| Khoa                     | Phí tuyển sinh đại học   |                                                                                                                                                                               |         |            |
| Số tiền nợ học phí       | 200.000 VNĐ (6846273106) |                                                                                                                                                                               |         |            |
| <b>DANH SÁCH HÓA ĐƠN</b> |                          |                                                                                                                                                                               |         |            |
| Mã hóa đơn               | Ngày tạo                 | Ngày hết hạn                                                                                                                                                                  | Tổng    | Thanh toán |
| 6846273106               | 21/05/2025<br>14:47:29   | 22/05/2025<br>14:47:29                                                                                                                                                        | 200.000 |            |

Thí sinh ấn vào hình QRPay để chọn hình thức thanh toán, sau đó ấn nút "Thanh toán".





Xuất hiện mã QR để chuyển khoản lệ phí:



Đóng

Thí sinh quét mã QR và chuyển khoản lệ phí, ghi lại ảnh đã chuyển khoản trên điện thoại; sau đó đóng màn hình quét mã QR, đóng màn hình thanh toán. Hoàn thành bước nộp lệ phí.

### 3. Theo dõi trạng thái hồ sơ

Sau khi tài khoản đã được trừ, thí sinh đóng màn hình thanh toán; quay trở lại màn hình hồ sơ, ấn vào chữ họ tên của thí sinh ở banner bên tay phải màn hình để mở màn hình Hồ sơ xét tuyển (cùng dòng với Trang chủ và Gửi phản hồi):



Màn hình Hồ sơ xét tuyển: thí sinh thấy ở bảng hồ sơ xuất hiện 1 dòng hồ sơ vừa tạo:



**HỒ SƠ XÉT TUYỂN**

[Chuyển đến mục Đăng ký hồ sơ xét tuyển](#)

\*Vui lòng cuộn ngang để xem đầy đủ thông tin

| STT | Mã hồ sơ | Số CCCD      | Họ và tên | Trạng thái lệ phí | Trạng thái hồ sơ | Ghi chú của CBTS | Cán bộ duyệt |
|-----|----------|--------------|-----------|-------------------|------------------|------------------|--------------|
| 1   | A2501652 | 001001001055 | P.H.GIANG | Chưa hoàn thành   | Chưa xác nhận    |                  |              |

| Cán bộ duyệt | Tổng lệ phí(đ)                   | Số tiền đã đóng(đ) | Thao tác                                                                                                                                                                                                                                                    |
|--------------|----------------------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|              | Tổng lệ phí: <b>200.000,00 đ</b> |                    |    |

Trong bảng có các cột mô tả thông tin và trạng thái hồ sơ. Để mở màn hình chi tiết hồ sơ, ấn vào dòng hồ sơ trong bảng. Thí sinh có thể nộp lệ phí bằng cách ấn vào biểu tượng hình ngôi nhà (bên cạnh biểu tượng hình cái bút) ở cột Thao tác.

Các cột thông tin hồ sơ gồm: Mã hồ sơ; Số CCCD; Họ và tên; Trạng thái lệ phí; Trạng thái hồ sơ; Ghi chú của CBTS (Cán bộ tuyển sinh); Tổng lệ phí; Số tiền đã đóng; Thao tác (3 icon gồm Xem hồ sơ; Nộp lệ phí; Tải file biên nhận hồ sơ”).

Các trạng thái hồ sơ cần quan tâm gồm:

- Trạng thái lệ phí: thí sinh đã chuyển khoản thành công thì trạng thái chuyển thành “Hoàn thành”.
- Trạng thái hồ sơ:
  - o Mặc định ban đầu: trạng thái “Chưa xác nhận”.
  - o Sau khi được xét duyệt, hồ sơ đáp ứng đủ yêu cầu: trạng thái chuyển thành “Đã xác nhận”.
  - o Với hồ sơ không đạt yêu cầu: trạng thái chuyển thành “Từ chối”.
  - o Với hồ sơ chưa đủ điều kiện, ví dụ chứng chỉ quét mờ, ...: trạng thái chuyển thành “Chưa đạt yêu cầu, chờ bổ sung hồ sơ”. Thí sinh gặp trạng thái này thì xem ô “Ghi chú của CBTS” (bên cạnh cột Trạng thái hồ sơ), ấn vào nút biểu tượng hình con mắt trong ô để mở nội dung ghi chú ra và thực hiện theo yêu cầu của thầy cô Cán bộ tuyển sinh. Nội dung ghi chú cũng được gửi tới email của thí sinh.

| Trạng thái hồ sơ                    | Ghi chú của CBTS                                                                    | Cán bộ duyệt                             |
|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| Chưa xác nhận                       |                                                                                     |                                          |
| Chưa xác nhận                       |                                                                                     |                                          |
| Chưa đạt yêu cầu, chờ bổ sung hồ sơ |  | NHIỀU ĐT NT<br>Email : xtkh14@neu.edu.vn |

Thí sinh đăng nhập thường xuyên vào hệ thống để theo dõi thường xuyên trạng thái hồ sơ. Hệ thống cũng gửi email tới thí sinh khi có thay đổi về trạng thái hồ sơ.

Mọi thông tin thắc mắc, thí sinh sử dụng email cá nhân gửi về địa chỉ tương ứng với các nhóm đối tượng đăng ký như sau:





| <b>Đối tượng đăng ký</b>                                                           | <b>Email giải đáp thắc mắc</b>                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ chỉ đăng ký Nhóm 1. Chứng chỉ quốc tế SAT/ACT            | <a href="mailto:xtkh14@neu.edu.vn">xtkh14@neu.edu.vn</a>       |
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ chỉ đăng ký Nhóm 2. ĐGNL và ĐGTD                         | <a href="mailto:xtkh14@neu.edu.vn">xtkh14@neu.edu.vn</a>       |
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ chỉ đăng ký Nhóm 3. ĐGNL, ĐGTD + CCTAQT                  | <a href="mailto:xtkh14@neu.edu.vn">xtkh14@neu.edu.vn</a>       |
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ chỉ đăng ký Nhóm 4. CCTAQT+Điểm thi 2 môn THPT           | <a href="mailto:xtkh14@neu.edu.vn">xtkh14@neu.edu.vn</a>       |
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ chỉ đăng ký Nhóm 5. Xét theo kết quả điểm thi 3 môn THPT | <a href="mailto:xkh11@neu.edu.vn">xkh11@neu.edu.vn</a>         |
| Rà soát, điều chỉnh hồ sơ Đăng ký từ nhiều nhóm đối tượng thuộc 5 nhóm trên        | <a href="mailto:xtkh14@neu.edu.vn">xtkh14@neu.edu.vn</a>       |
| Hỗ trợ phần mềm khi khai báo hồ sơ                                                 | <a href="mailto:xtkh-cntt@neu.edu.vn">xtkh-cntt@neu.edu.vn</a> |



**PHỤ LỤC 1. CÁC MINH CHỨNG ĐỂ ĐƯỢC HƯỞNG ƯU TIÊN KHU VỰC,  
ƯU TIÊN ĐỐI TƯỢNG TRONG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC**  
(theo Công văn số 2457/BGDĐT-GDDH ngày 19/5/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

| TT        | Quy chế tuyển sinh hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Minh chứng/cách thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Ưu tiên khu vực</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| I.1       | Theo khu vực của trường phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thí sinh khai báo năm học lớp 10, 11, 12 trên Hệ thống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| I.2       | Học sinh có nơi thường trú (trong thời gian học cấp THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 (theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ); các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học cấp THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn. (Điểm c, khoản 1, Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành). | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai báo thời gian trên Hệ thống và</li> <li>- Thông tin đồng bộ dữ liệu Bộ Công an của thí sinh có nơi thường trú trên 18 tháng (tính đến ngày thi đầu tiên của kỳ thi tốt nghiệp THPT) tại khu vực 1 trong thời gian học THPT hoặc trung cấp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>II</b> | <b>Ưu tiên đối tượng (Phụ lục Quy chế tuyển sinh hiện hành)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| II.1      | Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền, và</li> <li>- Thông tin đồng bộ dữ liệu Bộ Công an của thí sinh có nơi thường trú trên 18 tháng (tính đến ngày thi đầu tiên của kỳ thi tốt nghiệp THPT) tại khu vực 1 trong thời gian học THPT hoặc trung cấp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                          |
| II.2      | Đối tượng 02: Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc, và</li> <li>- Bằng khen hoặc Quyết định công nhận là chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| II.3      | Đối tượng 03:<br>a) Thương binh, bệnh binh, người có Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh;<br><br>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;<br>c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;<br>d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh; Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh.</li> <li>b), c) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học từ cấp Trung đoàn (hoặc tương đương trở lên) trở lên hoặc bản sao Lệnh gọi nhập ngũ hoặc Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận.</li> <li>d) Quyết định xuất ngũ.</li> </ul>                                                                                                                                                                          |
| II.4      | Đối tượng 04:<br>a) Thân nhân liệt sĩ;<br><br>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng “Tổ quốc ghi công”; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP); Quyết định cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có).</li> <li>b) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; hoặc Giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ mất</li> </ul> |



| TT   | Quy chế tuyển sinh hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Minh chứng/cách thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      | <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;</p> <p>d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;</p> <p>đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>sức lao động 81% trở lên do Phòng Lao động thương binh xã hội cấp.</p> <p>c) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.</p> <p>d) Giấy khai sinh của thí sinh, và Quyết định công nhận Anh hùng lực lượng vũ trang hoặc Quyết định công nhận Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến.</p> <p>đ) Giấy khai sinh của thí sinh, và Quyết định trợ cấp hàng tháng (do sở LĐ TBXH cấp) của con người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học.</p> |
| II.5 | <p>Đối tượng 05:</p> <p>a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.</p>                                                                  | <p>a) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học.</p> <p>b) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học từ cấp Trung đoàn (hoặc tương đương trở lên) trở lên hoặc bản sao Lệnh gọi nhập ngũ hoặc Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận.</p> <p>c) Văn bản bổ nhiệm và Quyết định xuất ngũ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| II.6 | <p>Đối tượng 06:</p> <p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>a) Giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền.</p> <p>b) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận bệnh binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.</p> <p>c) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.</p>                         |
| II.7 | <p>Đối tượng 07:</p> <p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hiện hành;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên;</p> <p>d) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p> | <p>a) Giấy xác nhận "Khuyết tật nặng" của UBND xã/phường/thị trấn nơi thí sinh thường trú cấp.</p> <p>b) Bản sao danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân cấp tỉnh, cấp bộ trở lên; hoặc Bằng lao động sáng tạo (có quyết định kèm theo).</p> <p>c) Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng.</p> <p>d) Bản sao văn bằng trung cấp Dược; Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng.</p>                                                                                                                                                                                                           |